

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện phương hướng, nhiệm vụ phát triển KTXH giai đoạn 2021-2025**

#### **I. BỐI CẢNH VÀ QUAN ĐIỂM, CHỈ ĐẠO**

Bảo Lạc là huyện vùng cao biên giới nằm ở phía Tây tỉnh Cao Bằng, cách trung tâm Thành phố Cao Bằng 134 km theo Quốc lộ 34 Cao Bằng - Hà Giang; có tổng diện tích tự nhiên là 92.072,88 ha; có 16 xã và 01 thị trấn (05 xã biên giới, chiều dài đường biên 56,917 km); 146 thôn bản, trong đó có 15 xã thuộc khu vực III, 02 xã, thị trấn thuộc khu vực I; có 5 xã biên giới với 56,917 Km đường biên giáp với huyện Nà Po, nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Dân số 55.160 nhân khẩu, trong đó dân tộc thiểu số 54.990 nhân khẩu, chiếm trên 99,6% dân số toàn huyện, các thành phần Dân tộc chủ yếu bao gồm: Tày, Nùng, Dao, Mông, Lô Lô, Sán chỉ... có địa hình phức tạp, khí hậu khắc nghiệt nên đã ảnh hưởng rất lớn đến quá trình canh tác và sản xuất của nhân dân, trong quá trình canh tác còn mang tính tự cung tự cấp và chủ yếu là nương rẫy do đường giao thông không thuận tiện; xuất phát điểm kinh tế - xã hội của huyện thấp, quy mô nền kinh tế nhỏ; giao thông đi lại còn nhiều khó khăn; nguồn lực đầu tư, chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu. Một bộ phận cán bộ nhân dân chuyển biến nhận thức còn chậm, chưa chủ động phát huy nội lực, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước.... nên cũng hạn chế nhiều đến quá trình tiếp thu và vận dụng khoa học, kỹ thuật trong cuộc sống hàng ngày, lao động, sản xuất của người dân...

Sau hơn 02 năm thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức đan xen như tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp; thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; giá nguyên, vật liệu tăng cao tác động bất lợi đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân, nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm, sự sát sao của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Bảo Lạc đã bám sát các Nghị quyết, kết luận Trung ương, Tỉnh ủy, để chỉ đạo, điều hành đúng hướng, quyết liệt, thống nhất, linh hoạt, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm; triển khai các Chương trình, Nghị quyết, Chỉ thị, Đề án, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27/7/2021 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021- 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết số 50/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 tỉnh Cao Bằng, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Trong bối cảnh đó, chính sự chủ động, tích cực, đồng hành, phối hợp của Đảng bộ, Chính quyền, sự nỗ lực, ủng hộ của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp nên tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện đã khắc phục khó khăn, có những bước khởi sắc, phấn đấu thực hiện đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Ngay từ những ngày đầu, các cấp, các ngành, các đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu tập trung cao độ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, phân công cho từng cá nhân, tập thể liên quan, đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu đúng tiến độ. Chỉ đạo quyết liệt thực hiện 3 chương trình trọng tâm, 2 nội dung đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XXI; kinh tế tiếp tục phát triển toàn diện; sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng; lĩnh vực dịch vụ tiếp tục có nhiều chuyển biến; tập trung hoàn thành các tiêu chí để hoàn thành xây dựng huyện nông thôn mới (NTM) gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP. Chủ động chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án, công trình trên địa bàn huyện; chỉ đạo thực hiện việc tiết kiệm chi để trả nợ nguồn và trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản. Thu ngân sách nhà nước hàng năm đạt và vượt kế hoạch đề ra. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; làm tốt công tác quy hoạch và quản lý theo quy hoạch; việc huy động lòng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Bộ mặt khu vực trung tâm huyện có nhiều khởi sắc. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, chất lượng giáo dục được nâng lên. Hệ thống y tế được củng cố, chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên. Công tác đảm bảo an sinh xã hội được chú trọng; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo giảm trên 5%/năm, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền các cấp tiếp tục được nâng cao; ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính được đẩy mạnh theo hướng hiện đại. Trình độ chuyên môn, năng lực và trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, an ninh nông thôn, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên; kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và các cơ quan trong hệ thống chính trị được tăng cường. Đó là tiền đề quan trọng để huyện Bảo Lạc tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn trong giai đoạn mới.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI**

### **1. Về Kinh tế**

Từ năm 2021 đến năm 2023, huyện Bảo Lạc đạt được nhiều kết quả tích cực, toàn diện trên các lĩnh vực: Giá trị sản xuất luôn được duy trì (năm 2021 tăng 10,8 % so với năm 2020; năm 2022 giảm 2,2 % so với năm 2021, năm 2023 ước tăng 24,48% so với năm 2022); tiếp tục ưu tiên phát triển kinh tế theo hướng nhanh và bền vững gắn với đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao năng lực nội sinh và khả năng ứng phó linh hoạt của nền kinh tế trên cơ sở phát triển phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn và các giải pháp, nhiệm vụ mà huyện đã đề ra; Phát triển nông nghiệp an toàn và phát triển cây đặc sản của địa

phương theo hướng nông nghiệp hữu cơ; Phát triển dịch vụ - du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc; thu nhập bình quân đầu người càng tăng, năm sau cao hơn năm trước; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện (năm 2021 đạt 21,56 triệu đồng/người/năm; năm 2022 đạt 22,5 triệu đồng/người/năm, năm 2023 ước đạt 28,5 triệu đồng/người/năm).

*Sản xuất nông, lâm nghiệp:* Luôn được quan tâm đầu tư và có chuyển biến tích cực, chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển giao khoa học kỹ thuật trong nhân dân được đẩy mạnh; các dịch vụ phục vụ cho sản xuất cơ bản đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người dân; các công trình thủy lợi được quan tâm đầu tư, sửa chữa, việc sử dụng các giống lúa lai, ngô lai cho năng suất cao ngày càng được chú trọng. Tổng diện tích gieo trồng hằng năm đạt 8.995,8 ha/năm; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 26.218 tấn/năm. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo, phối hợp thực hiện các dự án trồng rừng, nâng tỷ lệ che phủ rừng lên 52,1% vào cuối năm 2023.

*Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới* được quan tâm chỉ đạo, tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn (giao thông, điện, thủy lợi, cấp nước sạch, trường học, y tế...); quan tâm đến cứng hóa kênh mương kết hợp giao thông nội đồng phục vụ sản xuất nông nghiệp; đến nay toàn huyện có 06 xóm đạt chuẩn NTM; bình quân toàn huyện đạt 7,81 tiêu chí/xã; toàn huyện có 08 sản phẩm OCOP (5 sản phẩm 2 sao, 3 sản phẩm 3 sao và 1 sản phẩm 4 sao).

*Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp* có kết quả khởi sắc, các cơ sở sản xuất công nghiệp, TTCN, nghề truyền thống tổ chức sản xuất, kinh doanh với sự nỗ lực, quyết tâm cao; hoạt động thương mại, dịch vụ vận tải, bưu chính viễn thông, ngân hàng tiếp tục tăng trưởng khá; các ngành dịch vụ phát triển đa dạng, phong phú và cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân. Hiện nay trên địa bàn huyện Bảo Lạc có 29 hợp tác xã đang hoạt động, hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực xây dựng, dịch vụ. Trong năm 2022, trên địa bàn huyện Bảo Lạc thành lập mới 7 HTX, đạt 700% kế hoạch phân đầu của huyện.

*Lĩnh vực giao thông, quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản,* công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch được thực hiện có hiệu quả, bám sát Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chất lượng các quy hoạch dân được nâng cao, khai thác tốt tiềm năng và lợi thế của địa phương.

Công tác quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện được quan tâm thực hiện, thường xuyên chỉ đạo thực hiện rà soát việc lập, bổ sung, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn, quy hoạch xây dựng nông thôn mới của các xã cho phù hợp, để thực hiện đầu tư xây dựng các dự án phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của huyện. Tổ chức các bước lập Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Thị trấn Bảo Lạc giai đoạn 2021 - 2030 (đã được UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt tại Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 16/3/2021), hiện nay đang Công bố công khai, đăng tải các quyết định và đồ án Đồ án điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc giai đoạn 2021-2030, tỷ lệ 1/2000 trên Trang thông tin điện tử của UBND huyện Bảo

Lạc, đến toàn thể nhân dân các tổ phố, xóm trên địa bàn thị trấn Bảo Lạc; Chỉ đạo các cơ quan liên quan và UBND các xã phối hợp với các đơn vị tư vấn lập quy hoạch triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng chung xã giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn, đến nay huyện Bảo Lạc đã tổ chức phê duyệt xong nhiệm vụ và dự toán lập Quy hoạch chung 16/16 xã và đang phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng Đồ án Quy hoạch chung theo quy định. Về quy hoạch xây dựng, trong năm chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức thẩm định hồ sơ cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ theo quy định (năm 2022 thẩm định 07 hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình, trong đó 05 công trình điện; 02 công trình giao thông), các hồ sơ đều được giải quyết trước thời hạn quy định. Tiếp tục phối hợp với đơn vị tư vấn, bổ sung, hoàn thiện dự thảo Quy hoạch huyện Bảo Lạc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn các huyện miền Tây về Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 khi có chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh và các sở ngành chuyên môn.

Nhiều công trình được triển khai, hoàn thành đưa vào sử dụng và góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội điển hình như: Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc huyện ủy; Nhà khách huyện Bảo Lạc; cải tạo, nâng cấp sân vận động huyện Bảo Lạc; Cải tạo, sửa chữa hệ thống thoát nước, lát vỉa hè Thị trấn Bảo Lạc; Nâng cấp, sửa chữa chợ Trung tâm, chợ Nông sản thị trấn Bảo Lạc; đường Bảo Toàn- Đức Hạnh; Pác Miông Nặm Pát; Đường Nà Viêng-Ngàm Giàng; Đường Khuổi Mực-Bản Khuông và nhiều công trình trọng điểm khác. Hệ thống giao thông được mở rộng, tỷ lệ cứng hóa ước đạt trên 40% trong năm 2023; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, cũng như góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đã được phê duyệt.

*Hoạt động tài chính, tín dụng, ngân hàng được chú trọng và nâng cao hiệu quả:* Tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính công, trách nhiệm của các cấp trong quản lý và điều hành ngân sách. Chỉ đạo triển khai kịp thời các chính sách thuế, các giải pháp tăng nguồn thu ngân sách và khai thác có hiệu quả các nguồn thu, trong năm 2021- 2023, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt so với dự toán được giao, tỷ lệ tăng thu ngân sách năm 2022 đạt 1,05% (mục tiêu 2,2%). Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các chính sách thuế, chống thất thu ngân sách, thu hồi nợ đọng thuế; các nhiệm vụ chỉ được quản lý và giám sát chặt chẽ. Công tác quản lý điều hành hoạt động tiền tệ, tín dụng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội.

Hoạt động của hệ thống ngân hàng, tổ chức tín dụng được mở rộng, góp phần giảm nghèo và phát triển sản xuất. Làm tốt công tác thu hồi nợ; cho vay đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ, cho vay trung, dài hạn và phát triển nông nghiệp, nông thôn, sản xuất kinh doanh và dịch vụ, đảm bảo an sinh xã hội

*Lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường,* tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên, môi trường, thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch vùng, khu dân cư đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả; rà soát, kiểm tra chấn chỉnh việc giao đất, cấp quyền sử dụng đất và giải quyết những tồn tại về đất đai ở các xã, thị trấn; thực hiện tốt công tác bồi

thường, giải phóng mặt bằng các dự án; tăng cường quản lý chặt chẽ tài nguyên khoáng sản (cát, đất san nền); xử lý các trường hợp xây dựng công trình, chuyên mục đích sử dụng đất trái phép, không đúng quy định, khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu được quan tâm; chú trọng công tác quản lý bảo vệ môi trường.

## **2. Về Văn hóa - Xã hội**

*Công tác giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội* đạt kết quả quan trọng, đời sống dân cư cơ bản ổn định, chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động được quan tâm chú trọng, Tạo việc làm mới được cho 3.127 lao động, 16 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Số lao động đi học nghề và làm việc tại Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam 96 lao động (đạt 192% so với chỉ tiêu huyện phấn đấu); thực hiện tốt công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; các chính sách, chương trình dự án giảm nghèo được triển khai có hiệu quả, tỷ lệ hộ nghèo giảm qua các năm. Năm 2021, toàn huyện có 5.990/11.210 hộ nghèo (chiếm tỷ lệ 53,43%), 1.044/11.210 hộ cận nghèo (chiếm tỷ lệ 9,3%) theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; Năm 2022, toàn huyện có 5.305/11.242 hộ nghèo (chiếm tỷ lệ 47.19%), 1.366/11.242 hộ cận nghèo (chiếm tỷ lệ 12,15%); Tỷ lệ giảm nghèo năm 2022, giảm so với đầu năm 2022 là 6,27%); tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,6 %.

*Các hoạt động văn hoá, thể thao, thông tin, truyền thanh* được thực hiện có hiệu quả: Nâng cao công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm, lễ hội mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc, góp phần nâng cao dân trí, đời sống tinh thần của nhân dân. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, mừng thọ, lễ hội thực hiện có hiệu quả. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm, chú trọng, huy động các nguồn lực đầu tư, đặc biệt là dự án tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử. Về nhiệm vụ chuyển đổi số, các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử hướng tới xây dựng chính quyền số: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các xã, thị trấn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục hành chính. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã chủ động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động quản lý và điều hành, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành và thực thi nhiệm vụ được giao. Để đảm bảo ứng dụng CNTT vào cải cách hành chính (CCHC), góp phần xây dựng chính quyền điện tử, các cấp ủy Đảng, chính quyền trong huyện đã quan tâm đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT, như máy tính, máy in, máy scan, đường truyền Internet để triển khai kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản với huyện, tỉnh và tổ chức tập huấn ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, xử lý văn bản trên môi trường mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. UBND huyện đã thành lập Ban chỉ đạo về chuyển đổi số của huyện; Chỉ đạo thành lập Ban chỉ đạo về chuyển đổi số và kế hoạch thực hiện chuyển đổi số tại 17/17 các xã, thị trấn. Chỉ đạo thành lập 146 Tổ chuyển đổi số cộng

đồng với tổng số 696 người tham gia. Trong đó, có 17/17 tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp xã, 146/146 tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp xóm; UBND huyện đã triển khai áp dụng có hiệu quả hệ thống phần mềm “một cửa điện tử”, “một cửa điện tử liên thông” và dịch vụ công trực tuyến; áp dụng dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết thủ tục hành chính. 100% cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã thường xuyên sử dụng, khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm Quản lý văn bản điều hành; có tài khoản thư điện tử công vụ để trao đổi, xử lý thông tin trong thực hiện công tác chuyên môn. Tỷ lệ phát hành văn bản điện tử của UBND huyện đạt gần 100% (trừ một số văn bản mật theo quy định) trong đó 100% văn bản được ký số. Công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện đã được quan tâm. Trong năm 2022, UBND huyện Bảo Lạc đã đề nghị Ban cơ yếu Chính phủ cấp trên 135 chữ ký số chuyên dùng cho cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, cán bộ, công chức trên địa bàn huyện. Hạ tầng CNTT, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung được hoàn thiện, kết nối, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử;

*Ngành giáo dục và đào tạo* được quan tâm, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, tỷ lệ học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh đều tăng; cơ sở vật chất trường, lớp học và trang thiết bị dạy học từng bước được đầu tư hoàn chỉnh; toàn huyện có 13/46 trường học được công nhận đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 28,3%; trong đó mầm non có 04/15 trường, TH có 06/10 trường, THCS&PTCS có 03/17 trường, có 3 trường THPT trên địa bàn chưa đạt chuẩn quốc gia.

*Hệ thống y tế* từ huyện đến cơ sở được củng cố, đầu tư, phát triển đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên cả về chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần, thái độ phục vụ và chăm sóc người bệnh; công tác y tế dự phòng được quan tâm chỉ đạo, hoạt động giám sát các bệnh truyền nhiễm, dịch bệnh nguy hiểm được thực hiện thường xuyên, đặc biệt trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 thực hiện nghiêm túc theo sự chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, kịp thời khống chế và hạn chế số người mắc, tử vong do dịch bệnh, đến nay cơ bản dịch bệnh trên địa bàn huyện được kiểm soát tốt. Tăng cường rà soát, cập nhật dữ liệu tiêm chủng COVID-19, độ tuổi từ 18 tuổi trở lên tiêm chủng: Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,15%, mũi 2 đạt 93,62%, mũi bổ sung 25.398 mũi nhắc lại lần 1 đạt tỷ lệ 74,40%, 5.022 mũi nhắc lại lần 2 đạt tỷ lệ 100,44%; độ tuổi từ 12 -17 tuổi mũi 1: 5.904 mũi đạt 95,21%, mũi 2: 5.366 mũi đạt 86,53%; mũi 3: 2.512 mũi đạt 40,51%; độ tuổi 5 - 12 tuổi mũi 1: 6.939 mũi đạt 92,24%, mũi 2: 5.721 mũi đạt 76,05%.

**3. Về công tác nội chính, các hoạt động tư pháp và phòng chống tham nhũng, lãng phí có nhiều chuyển biến tích cực; công tác quân sự, quốc phòng được tăng cường, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững**

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng lãng phí: Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành. Tổ chức tốt công tác tiếp dân và đối thoại trực tiếp với công dân; việc giải

quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân được chú trọng, tập trung chỉ đạo giải quyết nhiều vụ việc khiếu nại tố cáo phức tạp, kéo dài.

Công tác cải cách hành chính nhà nước đã thực hiện nghiêm túc và đạt kết quả khá tốt; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; chỉ đạo và giải quyết kịp thời, nâng cao hiệu quả thi hành các nhiệm vụ được UBND, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Việc giải quyết thủ tục hành chính, tạo lập, xử lý, ký sổ văn bản hồ sơ công việc trên môi trường mạng đi vào nề nếp và thực hiện có hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng được nâng cao. Tập trung chỉ đạo triển khai toàn diện các biện pháp phòng ngừa, đề ra nhiều giải pháp nhằm kiểm soát việc thực thi quyền lực, quyền hạn của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, từng bước ngăn chặn, kiềm chế hành vi tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công khai minh bạch các hoạt động của cơ quan nhà nước, chú trọng nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện nhiệm vụ theo quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị; thực hiện các quy định về kê khai và kiểm soát kê khai tài sản.

Tập trung lãnh, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt công tác quốc phòng - an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh: Làm tốt chính sách hậu phương quân đội; tập trung phát huy sức mạnh tổng hợp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và “thế trận lòng dân” vững chắc. Xây dựng lực lượng vũ trang ngày càng vững mạnh, nền nếp, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh; nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang, lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác huấn luyện, luyện tập, diễn tập khu vực phòng thủ và diễn tập chiến đấu phòng thủ hoàn thành theo kế hoạch. Công tác dân vận, xây dựng cơ sở chính trị ở các địa bàn được chú trọng, góp phần xây dựng thế trận lòng dân vững mạnh. Hoàn thành công tác tuyển quân hàng năm, chuẩn bị tổ chức thực hiện nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ huyện theo kế hoạch.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội giữ vững và ổn định: Chủ động nắm chắc tình hình, tham mưu giải quyết ổn định các vụ việc liên quan đến an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội; bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội, các mục tiêu quan trọng trên địa bàn huyện. Đấu tranh có hiệu quả với âm mưu chống phá của các thế lực thù địch nhất là những quan điểm sai trái, kịp thời phát hiện, xử lý hiệu quả các vấn đề phức tạp, chú trọng công tác phòng, chống tội phạm; phòng chống các tai tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh nông thôn. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác bảo vệ bí mật nhà nước, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Triển khai thực hiện tốt việc bố trí Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an xã, thị trấn; Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Chủ động phòng

ngừa, ngăn chặn phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ.

### III. KHUYẾT ĐIỂM, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

#### 1. Khuyết điểm, hạn chế

Lĩnh vực phát triển kinh tế: Kết quả huy động, lồng ghép các nguồn lực cho đầu tư còn hạn chế, một số công trình, dự án còn chậm tiến độ, dàn trải, chưa đáp ứng yêu cầu. Hạ tầng đường giao thông trên địa bàn huyện chưa được hoàn thiện, cứng hóa; Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia còn khá thấp so với mặt bằng chung của tỉnh; một số hộ nghèo thuộc các xóm vùng cao thiếu nước nước sinh hoạt; thiếu phòng học, phòng chức năng thuộc các cấp, thiếu nhà công vụ cho giáo viên; nhà văn hóa cấp xóm chưa đảm bảo về diện tích, trang thiết bị,... Việc rà soát bổ sung quy hoạch đô thị đã được quan tâm chỉ đạo thực hiện, tuy nhiên công tác triển khai lập quy hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện các dự án phát triển đô thị thị trấn còn chậm so với kế hoạch. Việc thu hút, phát triển mới các doanh nghiệp sản xuất chế biến nông - lâm sản còn gặp nhiều khó khăn.

Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Do thiếu vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, việc huy động vốn trong dân còn hạn chế; Các tiêu chí khó đạt là các tiêu chí thuộc nhóm Hạ tầng kinh tế xã hội như: Môi trường (di dời chuồng trại), thu nhập (nguồn vốn đầu tư hỗ trợ người dân),... Việc duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới tại xã đạt chuẩn còn hạn chế, một số tiêu chí đã đạt nhưng chưa bền vững nhất là các tiêu chí về Thu nhập, Hộ nghèo, Giáo dục - Đào tạo, Y tế.

Lĩnh vực văn hoá - xã hội: Công tác chuyển đổi số một số ngành, lĩnh vực chưa chủ động tham gia; nguồn lực dành cho đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử và thực hiện chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; Chất lượng hoạt động du lịch và dịch vụ du lịch còn hạn chế; hiệu quả kinh tế của các hoạt động du lịch mang lại chưa cao; năng lực tổ chức hoạt động du lịch còn kém, chưa khai thác hết tiềm năng du lịch và xây dựng chiến lược phát triển phù hợp để tạo ra các điểm du lịch riêng hấp dẫn,...

Lĩnh vực quốc phòng, an ninh: Tình hình trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn, an ninh dân tộc, tôn giáo còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, khó lường.

Tinh thần, trách nhiệm của một số cán bộ, công chức trong thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh địa phương có lúc, có việc chưa cao.

#### 2. Nguyên nhân

*Nguyên nhân khách quan:* Quy mô kinh tế của huyện còn nhỏ, các nguồn nội lực hạn chế; Nguồn vốn để triển khai thực hiện các danh mục dự án đầu tư theo Nghị quyết của địa phương chưa đảm bảo; hạ tầng cho phát triển kinh tế chưa đồng bộ nên thu hút đầu tư gặp khó khăn; một số quy định pháp luật còn chồng chéo, chưa đồng bộ, thiếu ổn định, nhất là trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, đất đai. Đội ngũ cán bộ có sự thay đổi; nhiều vấn đề tồn tại có tính lịch



sử phải tập trung giải quyết; năng lực, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn còn ở mức thấp. Tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường, giá xăng dầu, sắt thép, vật tư tăng cao đã ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và hoạt động sản xuất kinh doanh của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong nền kinh tế, đặc biệt là dịch tả lợn Châu Phi, đại dịch Covid- 19 đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân trong huyện.

*Nguyên nhân chủ quan:* Vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy chính quyền có thời điểm còn hạn chế; Chủ yếu do công tác chỉ đạo, điều hành của một số phòng, ban, ngành, cơ quan, địa phương còn thiếu chủ động, thiếu tính quyết liệt, sâu sát; có lúc, có thời điểm chưa kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương trong giải quyết công việc có lúc còn thiếu chặt chẽ. Trách nhiệm của một số cán bộ chưa cao, điển hình trong lĩnh vực tham mưu quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chung xây dựng xã ở một số địa phương chưa thống nhất; việc quản lý, xác định nguồn gốc đất ở một số dự án chưa chặt chẽ nên khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng.

#### **IV. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

##### **1. Dự báo bối cảnh thời gian tới**

Dự báo trong những năm tới, quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện sẽ có những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước tiếp tục được ban hành và ngày càng hoàn thiện. Kinh tế từng bước ổn định và phát triển, an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, môi trường đầu tư được cải thiện, hội nhập quốc tế sâu rộng hơn, có điều kiện tiếp nhận khoa học công nghệ, đào tạo nhân lực chất lượng cao và các dòng vốn đầu tư.

Tuy nhiên tình hình kinh tế - chính trị trong nước và khu vực sẽ còn tiếp tục diễn biến phức tạp; chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, huy động nguồn lực còn gặp nhiều khó khăn. Nguồn lực đầu tư của huyện hạn chế; sức cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm còn thấp; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh môi trường, tội phạm, tai tệ nạn xã hội diễn biến khó lường... là những khó khăn, thách thức đối với sự phát triển. Nhiệm vụ của Đảng, Chính quyền huyện trong thời gian tới phải tiếp tục tập trung phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực lãnh đạo; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành Nhà nước của chính quyền các cấp; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nâng cao tinh thần trách nhiệm, dân chủ và sáng tạo; khai thác và sử dụng có hiệu quả những tiềm năng lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội; tập trung thực hiện khâu đột phá “về tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước đồng bộ; khâu đột phá về phát triển đô thị gắn với phát triển thương mại, dịch vụ; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, trọng tâm là cải cách hành chính, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ”; đảm bảo quốc phòng, an ninh; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, xây dựng huyện Bảo Lạc cơ bản đạt huyện nông thôn mới.

## **2. Dự kiến hoàn thành mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong các năm 2023, 2024, 2025**

*(Như Phụ lục 3 gửi kèm theo báo cáo)*

### **3. Những nhiệm vụ cụ thể và giải pháp chủ yếu**

#### **3.1. Mục tiêu tổng quát**

Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao hiệu quả, phát triển bền vững; tập trung phát triển dịch vụ - du lịch, phát triển kinh tế khu vực biên giới và nông nghiệp an toàn; đẩy mạnh công tác đối ngoại. Quan tâm mọi mặt đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; thực hiện tốt công tác giảm nghèo giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc đường biên, mốc giới, chủ quyền lãnh thổ quốc gia. Tiếp tục tổ chức thực hiện 03 chương trình trọng tâm của Huyện ủy giai đoạn 2020 - 2025 (Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo và nguồn nhân lực lao động; Chương trình xây dựng và phát triển thị trấn Bảo Lạc thành trung tâm dịch vụ - du lịch của huyện và Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn) và 02 nhiệm vụ đột phá (Kế hoạch Phát triển dịch vụ - du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Bảo Lạc giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện nội dung đột phá về phát triển nông nghiệp an toàn và phát triển cây đặc sản theo hướng hữu cơ giai đoạn 2021 - 2025) là những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu.

#### **3.2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh**

##### *a) Phát triển kinh tế nông lâm nghiệp*

Triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ Kế hoạch đột phá phát triển nông nghiệp an toàn và phát triển cây đặc sản theo hướng hữu cơ giai đoạn 2020 - 2025 nhằm mục đích phát huy tối đa lợi thế về nông nghiệp của huyện, tạo ra sản phẩm đảm bảo về an toàn thực phẩm nâng cao đời sống cho người dân. Nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn, gia tăng giá trị và chất lượng sản phẩm nông nghiệp theo hướng an toàn, hữu cơ, thân thiện với môi trường, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị. Huy động các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm gắn với sản xuất nông lâm nghiệp; đầu tư khai thác cây thế mạnh của huyện để phát triển nông nghiệp bền vững.

Phát triển nông nghiệp theo hướng an toàn, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị với các cây đặc sản, thế mạnh của địa phương; phát triển vùng sản xuất hàng hóa chất lượng, đạt tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm; kết nối nông nghiệp với công nghiệp chế biến, bảo quản và thị trường, xuất khẩu. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng tăng tỷ trọng cây ăn quả, trồng dâu nuôi tằm, cây dược liệu, cây lâm sản, chú trọng bảo

vệ và phát triển trồng cỏ phục vụ chăn nuôi đại gia súc. Thực hiện phát triển rừng theo quy hoạch đảm bảo phát triển lâm nghiệp bền vững cả về kinh tế, xã hội và môi trường; từng bước chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả.

Chuyển dịch cơ cấu chăn nuôi theo hướng chăn nuôi bò vỗ béo, tăng tỷ trọng đàn lợn, đàn gà; phát triển chăn nuôi nông hộ theo hướng an toàn, hiệu quả, có giá trị cao. Tập trung chuyển đổi từ chăn nuôi quảng canh sang chăn nuôi tập trung gắn thu hút doanh nghiệp, Hợp tác xã tổ chức chăn nuôi khép kín các khâu trong chuỗi giá trị; chú trọng bảo vệ và phát triển trồng cỏ phục vụ chăn nuôi đại gia súc.

Tập trung sản xuất phát triển vùng nguyên liệu cây Hồi, Quế, tại các xã Cốc Pàng, Bảo Toàn, Cô Ba, Thượng Hà, Hưng Thịnh, Phan Thanh; Dầu tằm tại các xã Cô Ba, Thượng Hà, Hồng Trị; Trúc sào tại các xã Huy Giáp, Đình Phùng; phục vụ cho việc thực hiện đề án Nông nghiệp thông minh của tỉnh Cao Bằng.

Triển khai xây dựng 03 mô hình: Mận máu, Lê, Nếp hương tại các xã: Khánh Xuân, Phan Thanh, Xuân Trường... Xây dựng 02-03 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP/năm.

### ***3.3. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ và du lịch***

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp nông thôn, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển thương mại dịch vụ và du lịch

Tiếp tục phát triển ngành nghề thủ công, sản xuất hàng tiêu dùng phục vụ nhân dân, tập trung phát triển ngành công nghiệp có lợi thế của địa phương như chế biến nông lâm sản, thủy điện, sản xuất vật liệu xây dựng, khai thác và chế biến khoáng sản. Quan tâm phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ thương mại, quản lý tốt tài nguyên, khoáng sản, bảo đảm môi trường, phối hợp triển khai Dự án các nhà máy thủy điện trên địa bàn huyện. Tăng cường các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư thương mại, chú trọng và tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế thương mại giữa nhân dân hai bên biên giới gắn với từng bước khai thác tiềm năng về du lịch theo kế hoạch; quy hoạch mặt bằng, trình tinh xem xét đề nghị các bộ, ngành Trung ương hình thành lối mở biên giới và xây dựng cặp chợ biên giới tại mốc 535 xã Cốc Pàng để nhân dân trao đổi hàng hóa gắn với phát triển du lịch biên giới; quan tâm đầu tư nâng cấp sửa chữa các điểm chợ nông thôn; tăng cường và đẩy mạnh liên kết vùng, thúc đẩy việc giao lưu trao đổi hàng hóa, khai thác các nguồn lực để nâng cấp, mở mới các tuyến đường ra biên giới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Du lịch và dịch vụ: Kế hoạch Phát triển dịch vụ - du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Bảo Lạc giai đoạn 2021-2025 nhằm mục đích kế thừa, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc gắn với phát triển du lịch, phấn đấu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện Bảo Lạc. Bảo đảm hài hòa giữa kinh tế, xã hội và môi trường theo hướng phát triển du lịch văn hóa - lịch sử, du lịch sinh thái, du lịch tâm linh gắn với bảo tồn, phát huy những giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc; các Lễ hội, phong tục tập quán truyền thống; nâng cao trình độ dân trí, góp phần xóa

đổi giảm nghèo ở các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thúc đẩy chuyên dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

Phát triển dịch vụ - du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị, bản sắc văn hóa các dân tộc là mục tiêu đột phá trọng tâm của huyện trong 5 năm tới; triển khai đào tạo bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng làm du lịch, nhất là du lịch cộng đồng trong nhân dân. Thu hút đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, từng bước khai thác các tiềm năng, lợi thế về du lịch cộng đồng, lịch sử, văn hóa tâm linh, sinh thái, mạo hiểm... gắn với phát triển thương mại biên giới. Tổ chức khảo sát, xây dựng kế hoạch để kết nối các điểm du lịch của huyện Bảo Lạc với các tuyến du lịch nổi tiếng của huyện Đồng Văn, Mèo Vạc tỉnh Hà Giang; Pác Bó, Thác Bản Đốc tỉnh Cao Bằng

Đến năm 2025, phát triển dịch vụ - du lịch trở thành cơ cấu kinh tế quan trọng của huyện góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó tập trung xây dựng các điểm du lịch: Du thuyền trên dòng sông Gâm qua biên giới tại Thiêng Qua (xã Cô Ba); du lịch cộng đồng xóm Khuổi Khon (xã Kim Cúc); du lịch trên Hồ Thôm Lôm, du lịch khám phá dốc 14 tầng Cốc Chà (xã Xuân Trường). Sửa chữa và nâng cấp Chợ trung tâm Thị trấn, Tổ chức Phiên chợ đêm cuối tuần vào các tối thứ 7 hằng tuần và xây dựng Phố ẩm thực cuối tuần tại trung tâm thị trấn Bảo Lạc. Bảo tồn và khôi phục các lễ hội truyền thống của địa phương; Lễ hội Lồng tồng, Chợ tình Phong lưu (Háng toán); Lễ mừng cơm mới, Lễ hội cầu mưa của dân tộc Lô Lô; Đám cưới truyền thống của dân tộc Tày; Lễ cấp sắc dân tộc Dao đỏ, Sán Chỉ; Ngày hội văn hóa dân tộc Mông...

Phấn đấu đến năm 2025, ngành dịch vụ-du lịch chiếm tỷ trọng từ 12 - 15% trong tổng doanh thu; có trên 60% lao động hoạt động du lịch trực tiếp được đào tạo chuyên môn, 70% lao động tham gia kinh doanh dịch vụ tại khu du lịch được bồi dưỡng về văn hóa giao tiếp, bồi dưỡng kiến thức kinh doanh du lịch cộng đồng... Có 50 cơ sở lưu trú, trong đó có từ 10-15 khách sạn; hỗ trợ, vận động nhân dân làm mô hình du lịch Homestay. Có 1000 - 1500 lao động dịch vụ-du lịch; trong đó số lao động qua đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chiếm 50%. Thu hút khách du lịch qua và lưu trú tại địa bàn thị trấn tăng 20%/năm. Thu nhập xã hội từ du lịch đạt trên 10 tỷ đồng.

### ***3.4. Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ; tiếp tục xây dựng và triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới***

Nâng cao chất lượng công tác lập và quản lý quy hoạch; tăng cường đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng thị trấn Bảo Lạc, hạ tầng nông thôn đáp ứng yêu cầu phát triển.

Triển khai thực hiện lập quy hoạch vùng huyện và quản lý tốt các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tập trung xây dựng quy hoạch mở rộng thị trấn Bảo Lạc, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội. thương mại trên địa bàn huyện; đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để khai thác quỹ đất khu đô thị mới sau kè Nà Chùa đã được quy hoạch chi tiết giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực đầu tư xây dựng, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn lực đầu tư: đẩy mạnh việc giám sát chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn:

huy động các nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế, nguồn lực trong xã hội cho xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; ưu tiên nguồn lực đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, dịch vụ, phát triển kinh tế biên giới. Tiếp tục đầu tư mở rộng mạng lưới điện trên toàn huyện, đặc biệt là đến các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện, ưu tiên vốn để sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường ra biên giới, các điểm du lịch, đường liên thôn.

Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025: Tiếp tục thực hiện việc cải tạo, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường huyện hiện nay đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Đẩy mạnh tiến độ thi công các tuyến đường chưa hoàn thành khối lượng. Bố trí vốn đầu tư từ các chương trình mục tiêu quốc gia, vốn của tỉnh và các bộ ngành Trung ương để thực hiện đầu tư xây dựng mới các tuyến đường ra biên giới để khai thác tiềm năng du lịch và phát triển thương mại biên giới, các tuyến đường phục vụ cho nhu cầu hạ tầng nông thôn mới. Tiếp tục đầu tư mở rộng mạng lưới điện trên toàn huyện, đặc biệt là đến các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Đảm bảo nhu cầu nước cho sản xuất và đời sống; xây dựng các công trình thủy lợi nhỏ, đập thời vụ, phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, nhằm tăng nhanh diện tích lúa hai vụ.

Phấn đấu đến năm 2025 hoàn thiện một số công trình trọng điểm: Nâng cấp bê tông đường Kè bờ sông Thị trấn Bảo Lạc; Xây dựng bến xe Thị trấn Bảo Lạc tại khu vực bờ kè sông Neo thuộc TDP 1; Nâng cấp mặt đường bê tông đường liên gia đoạn sau nhà văn hoá TDP 5 đến bờ tường TTGD TX; Sửa chữa nâng cấp dinh thự dòng họ Nông, TDP 1, Thị trấn; Mở mới đoạn đường bờ kè sông neo từ TDP 1 đến đầu cầu xóm Nhà chùa; Nâng cấp bê tông đường bờ kè Tổ dân phố 2 đến TDP 10 cũ; Mở mới đường bờ kè từ công sân Vận động huyện đến hết kè sông neo.

Các công trình điện sinh hoạt được đầu tư để mục tiêu đến năm 2025 tỷ lệ các xóm có điện lưới quốc gia là 85%. Trong đó tập trung cho 02 xã Bảo Toàn và Cốc Pàng về đích nông thôn mới.

Về phát triển mạng lưới giao thông: mục tiêu đến năm 2025 cải tạo nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường giao thông trọng yếu để đạt tỷ lệ hệ thống giao thông được nhựa hóa, bê tông hóa là 50%. Tập trung một số tuyến: Bản Phuồng-Lũng Piao; Đường Lũng Mật-Mốc 612; Đường Ngàm Trạm-Cốc Sỳ; Đường Cốc Sỳ-Mốc 564...

Về xây dựng nông thôn mới: Tăng cường công tác tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân phát huy vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới; Chủ động lồng ghép các nguồn lực để tập trung đầu tư hoàn thiện đường giao thông nông thôn, hệ thống thủy lợi, xây dựng các công trình điện, hệ thống trường học, cơ sở vật chất văn hóa, y tế; quan tâm chỉnh trang khu dân cư nông thôn, tạo bề mặt nông thôn khang trang, xanh - sạch - đẹp, giàu bản sắc văn hóa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân nông thôn.

Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các xã trong kế hoạch xây dựng đạt chuẩn, đảm bảo hoàn thành toàn bộ các tiêu chí, chỉ tiêu còn thiếu. Đối với các xã còn

lại, chỉ đạo các địa phương rà soát, xây dựng lộ trình đầu tư thực hiện từng tiêu chí, chỉ tiêu hợp lý. Trong đó ưu tiên tập trung nguồn lực thực hiện các nội dung khó huy động xã hội hóa, các tiêu chí dễ đạt, cần ít nguồn lực. Đảm bảo cân đối nguồn vốn từ ngân sách, nguồn vốn xã hội hóa thực hiện các nội dung phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của các địa phương. Tập trung chỉ đạo xây dựng các mô hình sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Hoàn thiện, nâng cao các sản phẩm OCOP của địa phương; tập trung xây dựng các công trình thu gom, xử lý rác thải, nước thải tập trung; tuyên truyền, phổ biến người dân, các tổ chức kinh doanh trên địa bàn chấp hành nghiêm chỉnh những quy định về vệ sinh môi trường.

***3.5. Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nền kinh tế; phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân. Nâng cao hiệu quả quản lý nợ công và sử dụng vốn đầu tư công***

Chủ động, linh hoạt trong điều hành thu, chi ngân sách; hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã.

Thu, chi ngân sách: Thực hiện quyết liệt các giải pháp thu ngân sách, chống thất thu, tạo nguồn thu ổn định, quản lý, sử dụng NSNN tiết kiệm, hiệu quả, chống thất thoát lãng phí, hạn chế phát sinh công nợ trong đầu tư XDCCB; Đẩy mạnh huy động các nguồn vốn nhân dân để mở rộng cho vay phục vụ các chương trình phát triển kinh tế xã hội của huyện. Khai thác có hiệu quả quỹ đất, kêu gọi, thu hút đầu tư để xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Nà Chùa để thực hiện đấu giá cấp quyền sử dụng hoặc đấu giá cho thuê đất, tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương; quản lý chặt chẽ chi ngân sách, thực hiện tốt các giải pháp tiết kiệm chi để ưu tiên nguồn lực đầu tư cho phát triển. Phần đầu Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân trên 12%/năm, đến năm 2025 đạt 36,5 tỷ đồng.

Đảm bảo phân bổ ngân sách có trọng tâm, trọng điểm, minh bạch, khách quan, đúng quy định; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, thiết thực, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã: Đẩy mạnh phát triển các loại hình kinh tế tập thể, tổ hợp tác, nhóm hộ ở những nơi có điều kiện phù hợp với khả năng, điều kiện của từng địa phương. Quan tâm phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, định hướng cho mỗi doanh nghiệp có tiềm lực của địa phương thực hiện việc bao tiêu 01 sản phẩm nông nghiệp của nông dân, gắn thương hiệu sản phẩm với doanh nghiệp, để đảm bảo các sản phẩm nông nghiệp của nông dân được phát triển ổn định và có tính bền vững. Mỗi năm thành lập thêm từ 01 Hợp tác xã trở lên.

Ngân hàng, tín dụng: Tổ chức có hiệu quả các tổ chức tín dụng, đảm bảo nguồn vốn cho vay để phát triển sản xuất, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội nâng cao đời sống nhân dân.

Đầu tư công: Thực hiện tốt các quy định, chính sách phân cấp, quản lý đầu tư công; tăng cường kỷ luật, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong sử dụng vốn đầu tư nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các dự án có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, bảo đảm kiểm soát chặt chẽ nợ công; thực hiện quyết liệt, nhất quán, hiệu quả kế hoạch đầu tư trung hạn; xây dựng và áp dụng

quy trình hợp lý, chặt chẽ và có hiệu quả về xác định, thẩm định, lựa chọn, phân bổ vốn đầu tư và thực hiện dự án đầu tư vốn nhà nước; chỉ lựa chọn những dự án đáp ứng tiêu chí về hiệu quả kinh tế - xã hội; tập trung bố trí đủ vốn đầu tư thực hiện các dự án quan trọng, cấp bách; tích cực triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công; tăng cường thẩm quyền và năng lực của hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đối với đầu tư công, khuyến khích và tạo điều kiện cho hoạt động giám sát của cộng đồng đối với các dự án, hoạt động đầu tư công.

***3.6. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa***

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động thông qua việc thông báo đào tạo nghề, tạo việc làm, nâng cao thu nhập để người lao động nông thôn biết và tích cực tham gia học nghề. Tổ chức điều tra, khảo sát xác định nhu cầu học nghề của lao động nông thôn, danh mục nghề đào tạo, nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo nghề của các doanh nghiệp, năng lực đào tạo của các cơ sở dạy nghề.

Thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo và nguồn nhân lực lao động là một trong 03 chương trình trọng tâm mà Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện khóa XXI đã đề ra. Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được tập trung chỉ đạo theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên gắn với việc đảm bảo các quy định về định mức số lượng giáo viên đối với các cấp học và trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu dạy học chương trình GDPT 2018. Thực hiện phân luồng học sinh kết hợp với định hướng giáo dục nghề nghiệp từ THCS; đổi mới phương pháp giảng dạy; hạn chế tình trạng học sinh lưu ban, bỏ học. Quy hoạch mạng lưới trường lớp, đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới: Đề xuất nhu cầu đầu tư cấp điện nông thôn cho các xóm chưa có điện trên địa bàn huyện, tạo điều kiện cho các điểm trường lẻ có thể dạy tin học vào năm học 2022 - 2023 theo chương trình GDPT mới; Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường phổ thông dân tộc bán trú, các trường trong kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn liền với kế hoạch nông thôn mới của huyện. Đến năm 2025 phấn đấu có thêm 5 trường PTDTBT, tăng tổng số trường phổ thông dân tộc bán trú toàn huyện lên 20 trường; phấn đấu có 15/16 xã có trường PTDTBT. Có thêm 05 trường học đạt chuẩn Quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia của huyện lên 15 trường. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi 17/17 xã, thị trấn; 100% xã, thị trấn duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; Phấn đấu đến năm 2015 tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS lên học THPT và học nghề đạt từ 70% trở lên; 100% giáo viên, CBQL giáo dục đạt trình độ chuẩn đào tạo đáp ứng yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Luật giáo dục 2019.

***3.7. Tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, tạo việc làm, nâng cao đời sống nhân dân; bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số; phòng, chống dịch bệnh; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo***

*a) Văn hóa, thể thao*

Quy hoạch, quản lý, đầu tư nâng cấp, bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử, văn hóa và danh thắng của địa phương. Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc; khôi phục, bảo tồn các lễ hội truyền thống, làn điệu dân ca các dân tộc địa phương; Hàng năm tổ chức Tuần lễ văn hóa các dân tộc, giữ gìn và phát triển Chợ tình Phong lưu huyện Bảo Lạc.

Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể thao. Phát huy có hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa sau đầu tư xây dựng. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư trong xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, khu vui chơi giải trí; Duy trì Chợ đêm cuối tuần tại trung tâm thị trấn Bảo Lạc để thu hút khách du lịch.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân, tạo sự đồng thuận trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá các tiềm năng lợi thế của địa phương.

*b) Công tác y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình*

Quan tâm và nâng cao chất lượng chữa bệnh, công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trung tâm y tế huyện, phòng khám khu vực, trạm y tế các xã. Thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu về Y tế, dân số; chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh, đảm bảo trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế. củng cố mạng lưới y tế cơ sở, duy trì các xã đạt Tiêu chí Quốc gia về y tế xã, phấn đấu mỗi năm ít nhất 01 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã, tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế. Triển khai có hiệu quả các biện pháp kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn.

*c) Lao động, việc làm và các vấn đề xã hội*

Triển khai đồng bộ, hiệu quả mục tiêu giảm nghèo bền vững và các chính sách về dân tộc, tôn giáo, đảm bảo an sinh xã hội. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội đối với người có công, đối tượng Bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án, mô hình giảm nghèo. Đẩy mạnh việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm đảm bảo cho lao động nông thôn được đào tạo và có việc làm ổn định; tiếp tục phối hợp với Trường Cao đẳng Than Khoáng sản Việt Nam trong thực hiện công tác đào tạo và giới thiệu việc làm tại Tập đoàn, hàng năm có từ 50 lao động trở lên đi học tập và lao động tại Tập đoàn nâng cao thu nhập tạo điều kiện thuận lợi để giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh việc vận động ủng hộ Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, quỹ “Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em”, quỹ “Bảo trợ trẻ em” nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác tri ân đối với người có công với cách mạng, hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời cho các đối tượng yếu thế; Quan tâm tới đời sống tinh thần, học tập của trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng, chống tệ nạn xã hội.



### *c) Công tác dân tộc, tôn giáo*

Tiếp tục duy trì các chính sách đại đoàn kết dân tộc, nâng cao tinh thần giúp đỡ cộng đồng dân cư. Nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số, Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp để đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng - vật nuôi nhằm giảm nghèo bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện hiệu quả chủ trương, kế hoạch xây dựng mở rộng các trường phổ thông dân tộc bán trú ở các xã, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng vùng đồng bào dân tộc; xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu đi đôi với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số; xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ cán bộ là người dân tộc thiểu số. Nghiên cứu xây dựng chính sách ưu đãi nhằm thu hút cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ về các xã vùng khó khăn công tác. Củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở ở các vùng dân tộc theo Nghị quyết Trung ương 5 (khoá IX) về kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở; đẩy mạnh phát triển Đảng viên trong đồng bào dân tộc. Tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc, vùng có đạo; chủ động nắm tình hình và xử lý kịp thời những tình huống phức tạp liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái phép và các hiện tượng tôn giáo mới, không để xảy ra mất đoàn kết giữa người theo đạo và người không theo đạo.

### **3.8. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường**

Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên; đẩy mạnh việc ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Tăng cường quản lý và bảo vệ môi trường ở khu vực thị trấn và khu vực nông thôn; ngăn chặn và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, khai thác tài nguyên trái phép trên địa bàn. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, đời sống, nghiên cứu tuyển chọn áp dụng các giống cây con có năng suất và chất lượng cao. Áp dụng các biện pháp sinh học, sử dụng hợp lý hoá chất, sản xuất các nông sản sạch mở rộng các mô hình sản xuất, chế biến sản phẩm áp dụng công nghệ đem lại hiệu quả kinh tế cao, giải quyết nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả theo hướng bền vững các nguồn tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện. Tổ chức xây dựng, thâm định các phương án giải quyết vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành cấp GCNQSD đất trên địa bàn. Kiểm tra, tổ chức cam kết thực hiện bảo vệ môi trường với các tổ chức và hộ gia đình nhất là hệ thống xử lý nước thải tập trung và hệ thống bãi chôn lấp, xử lý chất thải rắn. Xây dựng và hoàn thiện theo hướng hiện đại khu xử lý rác thải của huyện để đảm bảo vệ sinh môi trường, mở rộng, nâng cao năng lực hoạt động của dịch vụ môi trường, đảm bảo làm tốt việc thu gom và xử lý kịp thời, chống tồn đọng. Chú trọng việc tăng cường các nguồn thu từ lĩnh vực tài nguyên và môi trường phục vụ tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội.

### ***3.9. Tiếp tục cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách thủ tục hành chính.***

Tiếp tục thực hiện tốt các nội dung thuộc lĩnh vực CCHC, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận thực hiện TTHC, thúc đẩy phát triển kinh tế và góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính huyện; thường xuyên rà soát, bổ sung vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo theo đúng quy định. Tiếp tục cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, trong hệ thống chính trị. Hoạt động của bộ phận giao dịch một cửa tiếp tục được duy trì thường xuyên; hoạt động có hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, tiết kiệm được thời gian và chi phí, góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính.

### ***3.10. củng cố, tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động đối ngoại***

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh toàn diện: bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia: Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong mọi tình huống. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, toàn diện gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục khảo sát tận dụng, cải tạo nâng cấp các hang động, khu vực có địa hình chiến thuật để từng bước xây dựng hoàn thành căn cứ chiến đấu, thao trường huấn luyện cấp huyện, cấp xã. Hoàn thành nhiệm vụ diễn tập CDPT 17/17 xã, thị trấn; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2023. Tuyển quân hàng năm bảo đảm chỉ tiêu, hoàn thành tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng. Tổ chức huấn luyện theo kế hoạch, thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp giữa các lực lượng theo Nghị định số 03, Nghị định 133 và Nghị định 160 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện hoàn thành đề án xây dựng lực lượng DQTV giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục triển khai tốt công tác phối hợp giữa các lực lượng vũ trang trong việc nắm tình hình, kịp thời đề xuất xử lý các tình huống phát sinh giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 01- CT/TTg, ngày 09/1/2015 về tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới. Quan tâm đầu tư xây dựng, các công trình quốc phòng; đường tuần tra biên giới; chăm lo cải thiện đời sống cán bộ, chiến sỹ các lực lượng vũ trang.

Tăng cường hợp tác giữa các lực lượng hai bên biên giới trong việc quản lý, bảo vệ hệ thống mốc giới và phòng ngừa đấu tranh ngăn chặn các loại tội phạm, các hành vi vi phạm quy chế quản lý, bảo vệ biên giới, cùng nhau xây dựng biên giới hòa bình, ổn định và phát triển.

Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế: Xây dựng lực lượng công an nhân dân thực sự vững

mạnh toàn diện; chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị ngăn ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Triển khai có hiệu quả các chương trình hợp tác và các biên bản hội đàm giữa Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện với chính phủ nhân dân huyện Nà Po khu tự trị dân tộc choang Quảng Tây, Trung Quốc, trên các lĩnh vực phát triển kinh tế nông nghiệp, thương mại biên giới, văn hóa, thể thao gắn với phát triển du lịch, từng bước khai thác các lợi thế của huyện về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. Phần đầu trong nhiệm kỳ tổ chức kết nghĩa hữu nghị được 01 cụm dân cư hai bên biên giới.

Phát huy kết quả thành tích đã đạt được cùng với tinh thần đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn thách thức, giữ vững kỷ cương, kỷ luật, chủ động, đổi mới, sáng tạo; Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và nhân dân huyện Bảo Lạc sẽ hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ còn lại của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025./.

**Nơi nhận:**

- Sở KH&ĐT;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Hùng**